UBND TỈNH AN GIANG **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12444 /STC-KHĐT V/v công bố giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến ngày 18/11/2026	*An Giang, ngày 18 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Các đơn vị Chủ đầu tư.

Thực hiện Công văn số 11720/VP-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố số giải ngân hằng ngày, Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Tình hình giải ngân chung cả tỉnh:

Căn cứ số liệu do Kho bạc Nhà nước khu vực XX cung cấp đến 16 giờ ngày 18 tháng 11 năm 2026 toàn tỉnh đã giải **17.607.270 triệu đồng, tăng 18.234 triệu đồng** so với ngày 17 tháng 11 năm 2026, đạt tỷ lệ như sau:

- Đạt 60,94% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung (28.892.404 triệu đồng, bao gồm giảm tiết kiệm 5%), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 11.285.134 triệu đồng.

- Đạt 63,08% so với kế hoạch Tỉnh giao (27.913.209 triệu đồng, đã giảm tiết kiệm 5% và bao gồm số vốn bổ sung), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 10.305.939 triệu đồng.

(chi tiết đính kèm phụ lục)

2. Tình hình giải ngân của 04 đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, chiếm tỷ trọng cao:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: giải ngân 1.838.151/2.603.571 triệu đồng, đạt tỷ lệ 70,60%, giá trị giải ngân tăng 155 triệu đồng so với kỳ trước.

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT: giải ngân 985.068/2.203.697 triệu đồng, đạt tỷ lệ 44,70%, giá trị giải ngân không tăng so với kỳ trước.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: giải ngân 2.022.836/6.038.652 triệu đồng, đạt tỷ lệ 33,50%, giá trị giải ngân tăng 5.257 triệu đồng so với kỳ trước.

- Sở Xây dựng: giải ngân 4.101.335/5.819.563 triệu đồng, đạt tỷ lệ 70,47%, giá trị giải ngân không so với kỳ trước.

3. Các đơn vị có giải ngân trong ngày:

3.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 03 đơn vị.

- Văn phòng Tỉnh ủy An Giang: tăng 3.881 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: tăng 155 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: tăng 5.257 triệu đồng.

3.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 20 đơn vị.

Kiên Lương (515 triệu đồng); Vĩnh Thuận (39 triệu đồng); Hội An (52 triệu đồng); Bình Hòa (57 triệu đồng); Vĩnh Xương (584 triệu đồng); Vĩnh An (11 triệu đồng); Vĩnh Gia (9 triệu đồng); Hòa Lạc (25 triệu đồng); Định Hòa (119 triệu đồng); Thạnh Lộc (33 triệu đồng); Rạch Giá (792 triệu đồng); Vĩnh Điều (645 triệu đồng); Vĩnh Hòa (145 triệu đồng); Long Xuyên (161 triệu đồng); Phú Hữu (32 triệu đồng); Tân An (10 triệu đồng); Mỹ Thới (562 triệu đồng); Sơn Hải (227 triệu đồng); An Minh (3.571 triệu đồng); Chợ Mới (1.351 triệu đồng).

4. Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên bình quân của cả tỉnh.

4.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 10 đơn vị gồm:

Ngân hàng Chính sách; Hội Nông dân; Công an tỉnh; Văn phòng Tỉnh ủy An Giang; Sở Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang; Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường.

4.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 93 đơn vị gồm:

Kiên Hải; Tịnh Biên; Ô Lâm; Vĩnh Tế; Ngọc Chúc; An Phú; Hòa Điền; Vĩnh Phong; Khánh Bình; Vĩnh Hậu; Thạnh Mỹ Tây; Châu Đốc; Đông Hòa; Hòa Thuận; Kiên Lương; Ba Chúc; Cần Đăng; Chi Lăng; Vĩnh Bình; Núi Cấm; Tô Châu; Bình Thạnh Đông; Hòn Đất; Vĩnh Thuận; Tri Tôn; Tân Châu; Tân Hội; Hội An; Bình Hòa; Vĩnh Xương; Vĩnh An; Long Kiến; Nhơn Hội; Long Phú; Phú Hòa; Châu Phú; Đông Hưng; Gò Quao; Tân Hiệp; Thạnh Hưng; Phú Tân; Châu Phong; Vĩnh Gia; Phú Quốc; Vĩnh Thạnh Trung; Thới Sơn; An Biên; Hòa Lạc; An Châu; Định Hòa; U Minh Thượng; Tây Yên; Phú Lâm; Đông Thái; Cô Tô; Vĩnh Trạch; Cù Lao Giêng; Chợ Vàm; Long Điền; Thạnh Đông; Thạnh Lộc; Rạch Giá; Vân Khánh; Giang Thành; Mỹ Hòa Hưng; Bình Đức; Vĩnh Điều; Phú An; Tiên Hải; Vĩnh Hòa; Mỹ Thuận; Óc Eo; Bình Sơn; Long Xuyên; Thổ Châu; An Cư; Long Thạnh; Định Mỹ; Nhơn Mỹ; Bình An; Mỹ Đức; Sơn Kiên; Tân Thạnh; Tây Phú; Bình Mỹ; Phú Hữu; Vĩnh Tuy; Tân An; Vĩnh Hòa Hưng; Hòa Hưng; Mỹ Thới; Hà Tiên; Vĩnh Thông.

5. Các đơn vị giải ngân 0%: 03 đơn vị gồm:

+ Sở Công thương – do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Sở Văn hóa và Thể thao (đơn vị chủ chương trình) - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Chi cục thủy lợi - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (đăng công bố);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Phòng KHĐT;
- Lưu: VT, ntthue.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH AN GIANG

Nguyễn Hữu Nghị

STT	DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang
2	Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang
3	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh An Giang
4	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang
5	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang
6	Công an tỉnh An Giang
7	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang
9	Sở Xây dựng tỉnh An Giang
10	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang
11	Vườn Quốc gia Phú Quốc, tỉnh An Giang
12	Sở Y tế An Giang
13	Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang
14	Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh
15	Ban Quản lý rừng An Giang - Khu vực I
16	Sở Công thương tỉnh An Giang
17	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang
18	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh An Giang (chủ chương trình)
19	Hội nông dân tỉnh An Giang
20	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh
21	Chi cục Thủy lợi tỉnh
22	Văn phòng Tỉnh ủy
23	Vườn Quốc Gia U Minh Thượng
24	102 xã, phường, đặc khu